

**CÔNG TY TNHH
MOLEX VIỆT NAM**

MST:0102420885

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/CV-MXV

V/v: Mức phạt hành chính đối với
DNCX khi kê khai lại mã HS.

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2020

TỔNG CỤC HẢI QUAN	
ĐẾN	Số:..... <u>62716</u>
	Ngày: <u>31-12-2020</u>
	Chuyên:..... <u>DONIC</u>
	Số và ký hiệu HS: <u>m</u>
	<u>Cầu Giấy - Hà Nội</u>

Kính gửi : **TỔNG CỤC HẢI QUAN**
(Lô E3 - đường Dương Đình Nghệ)

Công ty : **CÔNG TY TNHH MOLEX VIỆT NAM**

Địa chỉ : P-15, Khu Công Nghiệp Thăng Long, Xã Kim Chung,
Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Kính thưa Quý Tổng cục,

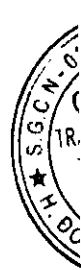
Công ty TNHH Molex Việt Nam (sau đây gọi là “Công ty”) xin gửi tới Quý Tổng cục lời chúc sức khỏe và lời cảm ơn sâu sắc về những hỗ trợ gần đây Quý Tổng cục đã dành cho Công ty. Đồng thời chúng tôi kính đề nghị với Quý Tổng cục xem xét và hướng dẫn cho Công ty vấn đề liên quan đến phạt hành chính khi kê khai lại mã HS như dưới đây:

1. THÔNG TIN CHUNG

Công ty TNHH Molex Việt Nam được thành lập theo Giấy chứng nhận đầu tư số 218090950478 đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 9 năm 2007 và các chứng nhận đầu tư sửa đổi, do Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội cấp. Ngành nghề chính: hoạt động sản xuất thiết bị kết nối như đầu cắm, loa và tai nghe.

2. NỘI DUNG CẦN TRAO ĐỔI

Trong quá trình tự rà soát, Công ty có phát hiện một số lượng mã HS trên tờ khai nhập khẩu, hiện đang được kê khai chưa đúng với bản chất hàng hóa và Công ty đang mong muốn kê khai lại mã HS để phản ánh đúng bản chất của hàng hóa. Vì là một doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”), chúng tôi hiểu rằng việc kê khai lại mã HS không ảnh hưởng đến thuế phải nộp và cũng không thuộc trường hợp phạt vi phạm hành chính theo quy định hiện hành.



Bằng công văn này, chúng tôi xin được trình bày cách hiểu về quy định hiện hành và mong quý Tổng Cục xem xét và xác nhận mức phạt hành chính (nếu có) của trường hợp Công ty.

3. QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH VÀ CÁCH HIỂU CỦA CÔNG TY

- Chúng tôi hiểu rằng DNCX nhập khẩu nguyên vật liệu từ nước ngoài là đối tượng không chịu thuế theo quy định tại Khoản 4c, Điều 2, Luật 107/2016/QH13:

“Điều 2. Đối tượng chịu thuế:...

4. Đối tượng chịu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu không áp dụng đối với các trường hợp sau: ...

c)...hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan và chỉ sử dụng trong khu phi thuế quan; hàng hóa chuyển từ khu phi thuế quan này sang khu phi thuế quan khác...;”

- Chúng tôi hiểu rằng DNCX nhập nguyên vật liệu từ doanh nghiệp trong nước phục vụ cho hoạt động sản xuất xuất khẩu là đối tượng được miễn thuế theo quy định tại Khoản 7 Điều 16, Luật 107/2016/QH13:

“Điều 16. Miễn thuế: ...

7. Nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu..”

- Theo quy định về phạt hành chính, chúng tôi thấy rằng **không có mức phạt** cho hành vi kê khai sai mã HS cho đối tượng miễn thuế, và đối tượng không chịu thuế cụ thể theo quy định tại Khoản 3, Điều 7, Nghị định 127/2013/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại Khoản 4, Điều 1, Nghị định 45/2016/NĐ-CP và Khoản 3, Điều 8, Nghị định 128/2020/NĐ-CP:

“3. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi không khai hoặc khai sai so với thực tế về tên hàng, chủng loại, xuất xứ, số lượng, khối lượng, chất lượng, trị giá đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc đối tượng miễn thuế, đối tượng không chịu thuế theo quy định của pháp luật”

Như vậy, quy định trên không nêu mức phạt hành chính cho hành vi kê khai sai mã số hàng hóa (mã HS) cho đối tượng được miễn thuế, và đối tượng không chịu thuế.

- Theo sửa đổi tại Khoản 3, Điều 8, Nghị định 128/2020/NĐ-CP, chỉ bổ sung mức phạt đối với hành vi kê khai sai mã HS cho đối tượng chịu thuế.

“Điều 8. Vi phạm quy định về khai hải quan

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:...b) Khai sai so với thực tế về lượng ..., tên hàng, chủng loại, chất lượng, trị

giá hải quan, xuất xứ, mã số hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng chịu thuế nhưng không làm ảnh hưởng đến số thuế phải nộp”...

- Chúng tôi hiểu hành vi kê khai sai mã HS của chúng tôi diễn ra trước thời điểm thực hiện hiệu lực ấn định Nghị định 128/2020/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan và được kê khai lại sau thời điểm hiệu lực của Nghị định 128/2020/NĐ-CP thì cũng được áp dụng theo quy định tại Nghị định này theo điều khoản chuyển tiếp tại Nghị định 128/2020/NĐ-CP:

“Điều 36. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với hành vi vi phạm xảy ra trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực mà bị phát hiện hoặc xem xét ra quyết định xử phạt khi Nghị định này đã có hiệu lực thì áp dụng quy định của Nghị định này nếu Nghị định này không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm thì áp dụng quy định của Nghị định pháp lý nhẹ hơn...”

Từ các quy định trên chúng tôi hiểu rằng hàng hóa của DNCX nhập khẩu từ nguồn nước ngoài và nội địa để sản xuất hàng xuất khẩu lần lượt là đối tượng không chịu thuế và đối tượng miễn thuế, nên khi kê khai lại mã HS sẽ không chịu phạt vi phạm hành chính theo quy định hiện hành.

Mức phạt cho một hành vi kê khai sai mã HS vi phạm trên nhiều tờ khai

Như phần trên trình bày chúng tôi hiểu rằng DNCX khi kê khai lại mã HS không bị phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan. Tuy nhiên, trong trường hợp chúng tôi bị phạt hành chính đối với hành vi kê khai sai thì chúng tôi cũng muốn xin hướng dẫn từ Quý Tổng cục về mức phạt cho hành vi kê khai sai mã HS trên nhiều tờ khai.

- Theo chúng tôi hiểu từ quy định hiện hành, Luật 15/2012/QH13 quy định về xử lý vi phạm hành chính, thì hành vi vi phạm hành chính nhiều lần thì sẽ bị xử phạt 1 lần và được áp dụng cho tình tiết tăng nặng cụ thể:

- Tại Điểm d Khoản 1, Điều 3 của Luật 15/2012/QH13 có nêu:

“Điều 3. Nguyên tắc xử lý vi phạm hành chính

1. Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính bao gồm:....Một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị xử phạt một lần. Một người thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính hoặc vi phạm hành chính nhiều lần thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm...;

- Tại Điểm b Khoản 1, Điều 10:
“Điều 10. Tình tiết tăng nặng

1. Những tình tiết sau đây là tình tiết tăng nặng:...b) Vi phạm hành chính nhiều lần; tái phạm;...”

- Điều này cũng được tái khẳng định tại đề xuất của công văn 4899/BTP-QLXLVPHC& TDTHPL ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tư Pháp gửi văn phòng chính phủ (như đính kèm theo công văn này):

“3. Hướng xử lý đối với trường hợp vi phạm hành chính nhiều lần

- Điểm d khoản 1 Điều 3 và điểm b khoản 1 Điều 10 Luật XLVPHC đều quy định chế tài xử lý đối với trường hợp vi phạm hành chính nhiều lần. Nhưng việc áp dụng từng chế tài sẽ dẫn đến hậu quả pháp lý khác nhau.
- Trong bối cảnh các quy định pháp luật chưa có sự thống nhất như đã nêu trên, trường hợp này, theo Bộ Tư pháp, nên áp dụng điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật XLVPHC để bảo đảm nguyên tắc có lợi cho đương sự trong áp dụng pháp luật. Theo đó, chỉ xử phạt vi phạm hành chính đối với doanh nghiệp về 01 hành vi ... và áp dụng tình tiết tăng nặng vi phạm hành chính nhiều lần (xử phạt đối với hành vi có chế tài xử phạt nặng nhất trong số các hành vi vi phạm nhiều lần).”

- Khi nghiên cứu Nghị định 128/2020/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính mới ra ngày 19 tháng 10 năm 2020, chúng tôi nhận thấy không có sửa đổi bổ sung vấn đề này.

Như vậy, từ những quy định trên chúng tôi hiểu rằng nếu DNCX kê khai lại mã HS cho nhiều tờ khai, nếu có mức phạt hành chính cụ thể cũng chỉ bị phạt 1 lần, và áp dụng tình tiết tăng nặng.

4. ĐỀ XUẤT CỦA CÔNG TY

Theo những quy định hướng dẫn tại Luật 15/2012/QH13, Nghị định 127/2013/NĐ-CP, Nghị định 45/2016/NĐ-CP, và Nghị định 128/2020/NĐ-CP, chúng tôi hiểu rằng DNCX như chúng tôi nếu kê khai lại mã HS sẽ không chịu phạt vi phạm hành chính, và nếu có chịu phạt thì cũng chỉ bị phạt theo 1 hành vi kê khai sai với tình tiết tăng nặng do kê khai sai mã cho nhiều tờ khai. Kính mong Quý Tổng cục xem xét và xác nhận cho chúng tôi cách hiểu trên là chính xác và phù hợp với quy định hiện hành.

Chúng tôi tin rằng việc sớm nhận được ý kiến phản hồi của Quý Tổng cục sẽ là niềm vinh dự và cũng là nguồn động lực to lớn của Công ty để chúng tôi an tâm sản xuất, nâng cao chất lượng quản trị hệ thống trong tương lai, qua đó có thể hỗ trợ phần nào công sức trong cho việc khởi tạo công ăn việc làm, thúc đẩy an sinh xã hội cho người dân trong khu vực và đất nước.

Nếu Quý Tổng Cục có bất cứ câu hỏi hay yêu cầu thêm thông tin để đánh giá và xem xét, xin vui lòng liên hệ với:



Bà Vũ Thanh Tú (Sđt: 0915650737)

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn!

Thay mặt và đại diện
CÔNG TY TNHH MOLEX VIỆT NAM.



Tổng Giám Đốc
Nguyễn Thành Nam

Tài liệu đính kèm:

- Công văn 4899/BTP- QLXLVPHC&TDTHPL ngày 20 tháng 12 năm 2018

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4899/BTP-

QLXLVPHC&TDTHPL

V/v xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2018

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Trả lời Công văn số 11928/VPCP-ĐMDN ngày 07/12/2018 của Văn phòng Chính phủ về đề nghị của Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Minh Đăng Quang, Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Khoản 6 Điều 2 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Luật XLVPHC) quy định: “*Vi phạm hành chính nhiều lần là trường hợp cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm hành chính mà trước đó đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính này nhưng chưa bị xử lý và chưa hết thời hiệu xử lý*”.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Luật XLVPHC thì thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về thủ tục thuế là 02 năm.

Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế cũng quy định: “*Đối với hành vi vi phạm thủ tục thuế, thời hiệu xử phạt là 02 năm, kể từ ngày hành vi vi phạm được thực hiện đến ngày ra quyết định xử phạt. Ngày thực hiện hành vi vi phạm hành chính về thuế là ngày kế tiếp ngày kết thúc thời hạn phải thực hiện thủ tục về thuế theo quy định của Luật quản lý thuế. Đối với trường hợp làm thủ tục về thuế bằng điện tử thì ngày thực hiện hành vi vi phạm hành chính về thuế là ngày kế tiếp ngày kết thúc thời hạn làm thủ tục theo quy định của cơ quan có thẩm quyền*”.

2. Căn cứ các quy định pháp luật nêu trên, đối chiếu với vụ việc được nêu trong Công văn số 11928/VPCP-ĐMDN, Bộ Tư pháp thấy rằng:

Thứ nhất, tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính, người có thẩm quyền phát hiện ra doanh nghiệp đã thực hiện nhiều lần cùng một hành vi “*chậm nộp hồ sơ khai thuế so với thời hạn quy định*” quy định tại Điều 7 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP.

Thứ hai, tất cả các hành vi này đều đã được thực hiện xong (không có hành vi nào đang được thực hiện), tại các điểm khác nhau và đều chưa bị xử lý, chưa hết thời hiệu xử lý.

Do vậy, có thể coi đây là trường hợp vi phạm hành chính nhiều lần.

3. Hướng xử lý đối với trường hợp vi phạm hành chính nhiều lần

Về trường hợp vi phạm hành chính nhiều lần, hiện nay, Luật XLVPHC đang có những quy định không thống nhất trong chế tài xử lý, cụ thể là:

- Điểm d khoản 1 Điều 3 của Luật quy định việc xử phạt đối với từng hành vi vi phạm hành chính;
- Điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật quy định vi phạm hành chính nhiều lần chỉ là tình tiết tăng nặng. Điều này có nghĩa là, nếu đối tượng thực hiện hành vi vi phạm hành chính nhiều lần thì chỉ bị xử phạt vi phạm hành chính đối với 01 hành vi và áp dụng tình tiết tăng nặng vi phạm hành chính nhiều lần.

Như vậy, điểm d khoản 1 Điều 3 và điểm b khoản 1 Điều 10 Luật XLVPHC đều quy định chế tài xử lý đối với trường hợp vi phạm hành chính nhiều lần. Nhưng việc áp dụng từng chế tài sẽ dẫn đến hậu quả pháp lý khác nhau.

Đối chiếu với vụ việc được nêu tại Công văn số 11928/VPCP-ĐMDN, Bộ Tư pháp thấy rằng, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đang áp dụng điểm d khoản 1 Điều 3 của Luật XLVPHC để xử phạt đối với từng hành vi vi phạm hành chính của doanh nghiệp (đồng thời, mỗi hành vi bị xử phạt đều bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng vi phạm hành chính nhiều lần).

Trong bối cảnh các quy định pháp luật chưa có sự thống nhất như đã nêu trên, trường hợp này, theo Bộ Tư pháp, nên áp dụng điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật XLVPHC để bảo đảm nguyên tắc có lợi cho đương sự trong áp dụng pháp luật. Theo đó, chỉ xử phạt vi phạm hành chính đối với doanh nghiệp về 01 hành vi chậm nộp hồ sơ khai thuế so với thời hạn quy định và áp dụng tình tiết tăng nặng vi phạm hành chính nhiều lần (xử phạt đối với hành vi có chế tài xử phạt nặng nhất trong số các hành vi vi phạm nhiều lần).

Về lâu dài, trong quá trình nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC, Bộ Tư pháp sẽ báo cáo Chính phủ kiến nghị Quốc hội sửa đổi các quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 và điểm b khoản 1 Điều 10 Luật XLVPHC để bảo đảm tính thống nhất trong áp dụng pháp luật.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp về kiến nghị của Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Minh Đăng Quang, gửi tới Văn phòng Chính phủ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Đặng Hoàng Anh (để b/c);
- Lưu: VT, Cục QLXLVPHC&TDTHPL (3b).

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ
XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH
VÀ THEO DÕI THI HÀNH PHÁP
LUẬT**

Đặng Thanh Sơn

1 Hiện nay, hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC đang được Bộ Tư pháp trình Chính phủ. Thời gian dự kiến trình Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC: Quý IV năm 2020 (theo Tờ trình số 49/TTr-BTP ngày 04/12/2018 của Bộ Tư pháp gửi Chính phủ về việc đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC).